

Số: 39/2025/QĐST-DS

Vinh Long, ngày 03 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2025/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Lộc Phát Việt Nam (LPBank).

Người đại diện cho Ngân hàng thương mại cổ phần Lộc Phát Việt Nam: Ông Nguyễn Thanh P – Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Lộc Phát Việt Nam - Chi nhánh Trà Vinh. Địa chỉ chi nhánh: Số 272A đường N, khóm A, phường B, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phan Dương Minh T – Chuyên viên xử lý nợ pháp lý, là đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 07/4/2025).

Địa chỉ chi nhánh: Số 272A đường N, khóm A, phường B, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn:

1/ Ông Võ Văn Q, sinh năm 1970.

2/ Bà Trần Thị Ngọc Đ, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Khóm C, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Dương Minh T với Ông Võ Văn Q và Bà Trần Thị Ngọc Đ thống nhất:

Ông Võ Văn Q và Bà Trần Thị Ngọc Đ còn nợ và có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Lộc Phát Việt Nam tổng số tiền 527.775.109 đồng đồng trong đó:

Theo Hợp đồng tín dụng số HDTD8602023903, ngày 10/8/2023 số tiền nợ gốc là 410.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 4.515.616 đồng, nợ lãi quá hạn 92.623.334 đồng.

Theo Giấy đề nghị phát hành kèm Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng JCB ngày 12/4/2021 nợ gốc 13.447.250 đồng, nợ lãi: 7.188.909 đồng.

Kể từ ngày 23/8/2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số HDTD8602023903, ngày 10/8/2023 và Giấy đề nghị phát hành kèm Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng JCB ngày 12/4/2021.

Trường hợp Ông Võ Văn Q và Bà Trần Thị Ngọc Đ không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Lộc Phát Việt Nam thì Ông Võ Văn Q và Bà Trần Thị Ngọc Đ đồng ý để Ngân hàng thương mại cổ phần Lộc Phát Việt Nam yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp là quyền sử dụng đất của Bên thế chấp, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CV793288, thửa đất số 193; tờ bản đồ số 68, diện tích 2.769,5m². Địa chỉ thửa đất tại ấp Công Thiện Hùng, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (nay là khóm Công Thiện Hùng, phường Long Đức, tỉnh Vĩnh Long) theo hợp đồng thế chấp số: 428/2020/HDTC/CNTraVinh, ngày 22/10/2020 để thu hồi nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm số tiền: 12.555.502 đồng. Ông Võ Văn Q và Bà Trần Thị Ngọc Đ tự nguyện chịu toàn bộ, nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 10- Vĩnh Long. Ngân hàng thương mại cổ phần Lộc Phát Việt Nam không phải chịu án phí nên được nhận lại 11.630.464 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001411 ngày 29/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 10- Vĩnh Long).

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 1.400.000 đồng, Ông Võ Văn Q và Bà Trần Thị Ngọc Đ tự nguyện chịu toàn bộ nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 10- Vĩnh Long. Ngân hàng thương mại cổ phần Lộc Phát Việt Nam không phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ nên được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng chi phí tố tụng đã nộp là 3.000.000 đồng, nhận tại Tòa án nhân dân khu vực 10 – Vĩnh Long số tiền 1.600.000 đồng và nhận tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 10- Vĩnh Long số tiền 1.400.000 đồng, sau khi Võ Văn Quốc và Bà Trần Thị Ngọc Đ nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án tỉnh Vĩnh Long;
- VKS ND KV 10-VL;
- Phòng THADS KV 10-VL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Bích Lộc